

Số: 70 /2018/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 16 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật thể dục và thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006;*  
*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*  
*Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*  
*Căn cứ Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao;*  
*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*  
*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*  
*Căn cứ Nghị quyết số 05 /2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;*  
*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 96/TTr-SVHTTDL ngày 02/8/2018.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Cơ quan thu phí: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Ninh Thuận;

b) Đối tượng nộp phí: Tổ chức, cá nhân có yêu cầu và được cơ quan quản lý nhà nước thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh.

## **Điều 2. Mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí**

1. Mức thu thẩm định: (theo phụ lục đính kèm)

2. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí: Cơ quan thu nộp phí nộp 100% tổng số phí thu được vào Ngân sách Nhà nước; việc thu, nộp, quản lý phí thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh triển khai việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp theo đúng quy định.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2018.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

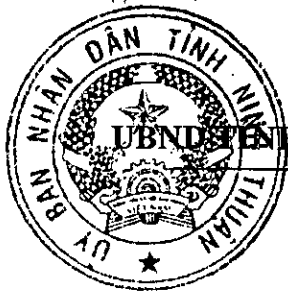
### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế - Bộ VHTTDL;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TT HĐND các huyện, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- VPUB: PVP (HXN), KSTTHC;
- Lưu: VT, KGVX. My

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lưu Xuân Vĩnh**



UBND TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### PHỤ LỤC

Mức thu phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

(Ban hành theo Quyết định số 70 /2018/QĐ-UBND

ngày 16 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung thu	Mức thu
<b>I</b>	<b>Cấp mới giấy chứng nhận</b>	
1	Kinh doanh 1 môn thể thao	1.000.000/giấy chứng nhận
2	Kinh doanh từ 02 môn thể thao trở lên	1.000.000 + 300.000đồng/01 môn bổ sung nhưng tối đa không quá 2.000.000 đồng/ giấy chứng nhận.
<b>II</b>	<b>Cấp lại giấy chứng nhận</b>	
1	Do mất hoặc hư hỏng	100.000 đồng/giấy chứng nhận
2	Do thay đổi nội dung về tên gọi, địa điểm, địa chỉ kinh doanh hoạt động thể thao( Trường hợp do yếu tố khách quan từ phía cơ quan quản lý nhà nước hoặc chính quyền địa phương như thay đổi tên đường, số nhà... thì không thu phí cấp lại); điều chỉnh giảm danh mục thể thao.	200.000 đồng/ giấy chứng nhận
3	Do bổ sung danh mục hoạt động thể thao kinh doanh	300.000 đồng/môn thể thao bổ sung nhưng mức thu tối đa không quá 2.000.000 đồng/ giấy chứng nhận.